TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/**2020/HS-ST
Ngày 16 - 7- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bình
2. Bà Lê Thị Thúy Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Bảy; sinh ngày 01/01/1976 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TP, xã Cát Lâm, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th, sinh năm 1931 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1934; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1979, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 19/5/2020 cho đến nay; có mặt.

2.1. Bị hại: Anh Võ Văn T1 (đã chết).

2.2. Đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Võ Chí H, sinh năm 1993, anh Võ Trần Chí Tr, sinh năm 1998, bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1930 (là các con trai và mẹ của anh Võ Văn T1) đều trú tại: Thôn QT, xã Hoài Châu Bắc, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tất cả ủy quyền cho anh Võ Chí H (con trai anh Võ Văn T1) tham gia tố

tụng. Anh Võ Chí Hiếu có đơn xin xét xử vắng mặt.

2.3. Người giám định:

Ông Nguyễn H1, giám định viên tư pháp thuộc Phòng PC09, Công an tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2.4. Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Minh Th1, sinh ngày 21/4/1993, địa chỉ: Thôn KĐ, xã Thanh An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 30/4/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 77C-096.88, đi cùng trên xe có anh Võ Văn T – là chủ xe – trú tại Thôn QT, xã Hoài Châu Bắc, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng Gio Linh - Đông Hà. Khi đến Km 752 thuộc thôn Kim Đâu, xã Thanh An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô dừng bên phải, trước quầy bách hóa Thái Lan Kim Chi để vào mua hàng. Anh Võ Văn T xuống xe thì phát hiện xe có tiếng động lạ, nên bảo Nguyễn Văn T điều khiển xe chạy lùi để kiểm tra, đồng thời anh Võ Văn T đi về phía đuôi xe ô tô. Nguyễn Văn T nhìn qua gương chiếu hậu bên phải thấy anh Võ Văn T đang đi ra phía đuôi xe, nhìn sang gương chiếu hậu bên trái thấy không có người hay phương tiện gì cản trở, nên bắt đầu cho xe lùi. Quá trình lùi xe Nguyễn Văn T quan sát qua gương chiếu hậu bên phải, không thấy anh Võ Văn T ở bên phải xe ô tô, nghĩ rằng anh T đang đứng bên trái phía sau xe ô tô để cảnh giới, nên Nguyễn Văn T chỉ quan sát vào gương chiếu hậu bên phải và tiếp tục lùi xe thì va chạm với anh Võ Văn T gây tai nạn. Hậu quả: Anh Võ Văn T chết tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định số 391/KLGĐ-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của anh Võ Văn T: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định số 397/KLGĐ ngày 19/5/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 77C-096.88 với nạn nhân Võ Văn T trong vụ tai nạn nói trên là: Phần sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 77C-096.88 gồm các vị trí mặt sau tấm chắn bùn, mặt lăn lốp đôi trục sau bên trái va chạm với vai phải và phần đầu bên phải nạn nhân Võ Văn T trong trạng thái xe ô tô chuyển động lùi, nạn nhân Võ Văn T nằm ngửa sau bánh xe.

+ Vị trí va chạm trên hiện trường giữa xe ô tô biển kiểm soát 77C-096.88 với nạn nhân Võ Văn T là trước khu vực điểm đầu dấu vết số 1 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc làn đường số 2, tính từ giải phân cách ra lề đường theo chiều đi từ Gio Linh đến Đông Hà.

+ Trước thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 77C-096.88 chuyển động theo chiều hướng từ Đông Hà đến Gio Linh trong trạng thái lùi xe.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu "FOTON", màu sơn: xanh, biển kiểm soát: 77C-096.88; 01 giấy phép lái xe hạng E số 520104000150 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp cho Nguyễn Văn T ngày 09/07/2018; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện GTCGĐB số 9008246 cấp ngày 05/07/2019, phương tiện biển đăng ký: 77C-096.88; 01 giấy biên nhận thế chấp số 2121500, do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) chi nhánh Bình Định, phòng giao dịch Nguyễn Thái Học cấp ngày 26/10/2019; 01 giấy chứng thực bản sao đúng với bản chính số 7036 ngày 05/07/2018 do UBND phường Lý Thường Kiệt, Quy Nhơn, Bình Định xác nhận; 01 giấy phép lái xe hạng E số 250004000854 do Sở Giao thông vận tải Phú Yên cấp cho Võ Văn T ngày 21/09/2018; 01 áo thun loại ngắn tay, màu trắng; 01 quần vải màu đen, không rõ nhãn hiệu, lưng quần có gắn 01 dây thắt lưng màu đen, nhãn hiệu "Jeep"; 01 mũ vải màu đen, nhãn hiệu "FILA"; 01 đôi dép cao su nhãn hiệu "Sport", màu đen; 01 tấm kim loại màu trắng, là ốp nẹt tấm chắn bùn xe ô tô biển kiểm soát: 77C-096.88. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ trả lại cho người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu "FOTON" và các giấy tờ, đồ vật liên quan. Riêng giấy phép lái xe hạng E số 520104000150 của Nguyễn Văn T tạm giữ kèm hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSCL ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ: 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra, bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại toàn bộ thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố

tụng hình sự nên không xem xét lại. Hiện đang tạm giữ giấy phép lái xe hạng E số 520104000150 của bị cáo Nguyễn Văn T, xét thấy do không cấm hành nghề đối với bị cáo nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe nói trên.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lộ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai người làm chứng phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị, với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Ngày 30/4/2020, bị cáo có giấy phép lái xe đúng quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77C – 096.88 lùi xe nhưng không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với anh Võ Văn T, hậu quả anh Toàn chết tại hiện trường. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật giao thông đường bộ: *"Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi"*. Như vậy, bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây hậu quả làm chết một người. Bị cáo là người có nhận thức đầy đủ, hiểu rõ quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vì chủ quan, cẩu thả dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó, có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố bị cáo về hành vi nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn T:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã "thành khẩn khai báo" và thể hiện thái độ "ăn năn hối cải"; đã bồi thường cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, thuộc diện gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt cho nên Hội đồng xét xử xét thấy cần không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Võ Chí Tr đã thỏa thuận bồi thường, nay anh Tr không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Qúa trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ và sau đó trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu "FOTON", màu sơn: xanh, biển kiểm soát: 77C-096.88; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện GTCGĐB số 9008246 cấp ngày 05/07/2019, phương tiện biển đăng ký: 77C-096.88; 01 giấy biên nhận thế chấp số 2121500, do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) chi nhánh Bình Định, phòng GD Nguyễn Thái Học cấp ngày 26/10/2019; 01 giấy chứng thực bản sao đúng với bản chính số 7036 ngày 05/07/2018 do UBND P.Lý Thường Kiệt, Quy Nhơn, Bình Định xác nhận; 01 GPLX hạng E số 250004000854 do Sở Giao thông vận tải Phú Yên cấp cho Võ Văn T ngày 21/09/2018; 01 áo thun loại ngắn tay, màu trắng; 01 quần vải màu đen, không rõ nhãn hiệu; lưng quần có gắn 01 dây thắt lưng màu đen, nhãn hiệu "Jeep"; 01 mũ vải màu đen, nhãn hiệu "FILA"; 01 đôi dép cao su nhãn hiệu "Sport", màu đen; 01 tấm kim loại màu trắng, là ốp nẹt tấm chắn bùn xe ô tô biển kiểm soát:77C-

096.88. Xét thấy việc trả lại tài sản cho đại diện chủ sở hữu của cơ quan điều tra là đúng với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét lại. Đối với Giấy phép lái xe hạng E số 520104000150 của Nguyễn Văn T, do không cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe nói trên.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Bảy) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: **18** (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã Cát Lâm, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về tài sản thu giữ: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng E số 520104000150. Tài sản hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Đại diện hp của Bị hại;
- UBND xã Cát Lâm, Phù Cát, Bình Đinh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý